BÀI 36: QUẦN THỂ SINH VẬT VÀ MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC CÁ THỂ TRONG QUẦN THỂ

I. Quần thể sinh vật và quá trình hình thành quần thể.(Khuyến khích học sinh tự học)

1. Quần thể sinh vật.

Quần thể sinh vật là:

- Tập hợp các cá thể **cùng một loài.**
- Có **không gian và thời gian sống** xác định.
- Có khả năng **sinh sản** và **tạo thành** thế hệ mới.

VD:

2. Quá trình hình thành quần thể: SGK

II. QUAN HỆ GIỮA CÁC CÁ THỂ TRONG QUẦN THỂ:(Khuyến khích học sinh tự học) SGK

Mối quan hệ	**Đặc điểm**	**Ý nghĩa sinh thái**
Hỗ trợ		
Cạnh tranh		

CÂU HỎI LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG

Câu 1: nhóm cá thể nào dưới đây là một quần thể?

A. Cá trong hồ. **B.** Tổ ong. **C.** Cây trong sân trường. **D.** Chim trên rừng.

Câu 2: Quan hệ nào sau đây không có giữa các cá thể cùng loài?

A. Quan hệ hỗ trợ. **B.** Quan hệ cộng sinh.

C. Quan hệ cạnh tranh. **D.** Quan hệ đối kháng

Câu 3: Quan hệ hổ trợ giữa các cá thể cùng loài được thể hiện qua:

A. hiệu quả nhóm.

B. mối quan hệ giữa các cá thể trong quần thể.

C. Sự chống chịu với các điều kiện bất lợi.

D. việc tìm kiếm thức ăn.

Câu 4: Hiện tượng liền rễ ở hai cây thông nhựa mọc liền nhau là mối quan hệ:

A. quan hệ hỗ trợ. **B.** ăn thịt đồng loại.

C. quan hệ cạnh tranh. **D.** quan hệ đối kháng.

Câu 5: Theo quan niệm sinh thái học về quần thể, phát biểu nào sau đây là ***đúng***?

A. Quần thể bao gồm nhiều cá thể sinh vật, có khu vực phân bố rộng bị giới hạn bởi các chướng ngại của thiên nhiên. các cá thể trong quần thể có thể hoặc hỗ trợ hoặc cạnh tranh lẫn nhau.

B. Quần thể bao gồm các cá thể cùng loài, có khu vực phân bố rộng bị giới hạn bởi các chướng ngại của thiên nhiên, các cá thể trong quần thể có khả năng sinh sản và tạo thế hệ mới.

C. Quần thể bao gồm các cá thể cùng loài, các cá thể trong quần thể có thể hoặc hỗ trợ hoặc cạnh tranh lẫn nhau và trong quá trình hình thành quần thể tất cả các cá thể cùng loài đều thích nghi với môi trường mới mà chúng phát tán tới.

D. Quần thể bao gồm nhiều cá thể sinh vật, có khu vực phân bố rộng bị giới hạn bởi các chướng ngại của thiên nhiên. Các cá thể trong quần thể có thể hoặc hỗ trợ hoặc cạnh tranh lẫn nhau và trong quá trình hình thành quần thể tất cả các cá thể cùng loài đều thích nghi với môi trường mới mà chúng phát tán tới.

Câu 6: Khi nói về quan hệ cạnh tranh giữa các cá thể trong quần thể sinh vật. Có bao nhiêu phát biểu nào sau đây là ***không đúng***?

I. Thường làm cho quần thể suy thoái dẫn đến diệt vong.

II. Xuất hiện khi mật độ cá thể của quần thể tăng quá cao vượt quá sức chịu đựng của môi trường.

III. Chỉ xảy ra ở các quần thể động vật, không xảy ra ở các quần thể thực vật.

IV. Đảm bảo cho số lượng và sự phân bố các cá thể trong quần thể duy trì ở mức độ phù hợp với sức chứa của môi trường.

A. 2. **B.** 1. **C.** 4. **D.** 3.

Câu 7: Phát biểu nào sau đây là ***đúng*** khi nói về mối quan hệ giữa các cá thể của quần thể sinh vật trong tự nhiên?

A. Khi mật độ cá thể của quần thể vượt quá sức chịu đựng của môi trường, các cá thể cạnh tranh với nhau làm tăng khả năng sinh sản, tăng khả năng sinh trưởng, phát triển của quần thể.

B. Cạnh tranh cùng loài, ăn thịt đồng loại giữa các cá thể trong quần thể là những trường hợp phổ biến và có thể dẫn đến tiêu diệt loài.

C. Cạnh tranh giữa các cá thể trong quần thể không xảy ra do đó không ảnh hưởng đến số lượng và sự phân bố các cá thể trong quần thể.

D. Cạnh tranh là đặc điểm thích nghi của quần thể. Nhờ có cạnh tranh mà số lượng và sự phân bố các cá thể trong quần thể duy trì ở mức độ phù hợp, đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển của quần thể.

Câu 8: Trong các đặc điểm sau, có bao nhiêu đặc điểm có thể có ở một quần thể?

I. Quần thể bao gồm nhiều cá thể sinh vật.

II. Quần thể bao gồm nhiều cá thể cùng loài phân bố ở các nơi xa nhau.

III. Trong quá trình hình thành quần thể, tất cả các cá thể cùng loài đều thích nghi với môi trường mới mà chúng phát tán đến.

IV. Các cá thể trong quần thể có kiểu gen hoàn toàn giống nhau.

A. 2. **B.** 1. **C.** 4. **D.** 3.

Câu 9: Lối sống bầy đàn của trâu rừng không đem lại lợi ích nào dưới đây?

A. Hỗ trợ tìm kiếm thức ăn và nơi ở. **B.** Chống lại kẻ thù hiệu quả.

C. Dễ ẩu đả, gây thương tích. **D.** Con non được bảo vệ tốt hơn

Câu 10: Khi nói về mối quan hệ giữa các cá thể của quần thể sinh vật, có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?

I. Khi nguồn thức ăn của quần thể dồi dào thì sự cạnh tranh về dinh dưỡng càng ngay gắt.

II. Số lượng cá thể của quần thể càng tăng thì sự cạnh tranh cùng loài càng giảm.

III. Ở thực vật, cạnh tranh cùng loài có thể dẫn đến hiện tượng tỉa thưa.

IV. Ăn thịt lẫn nhau là hiện tượng xảy ra phổ biến ở quần thể động vật.
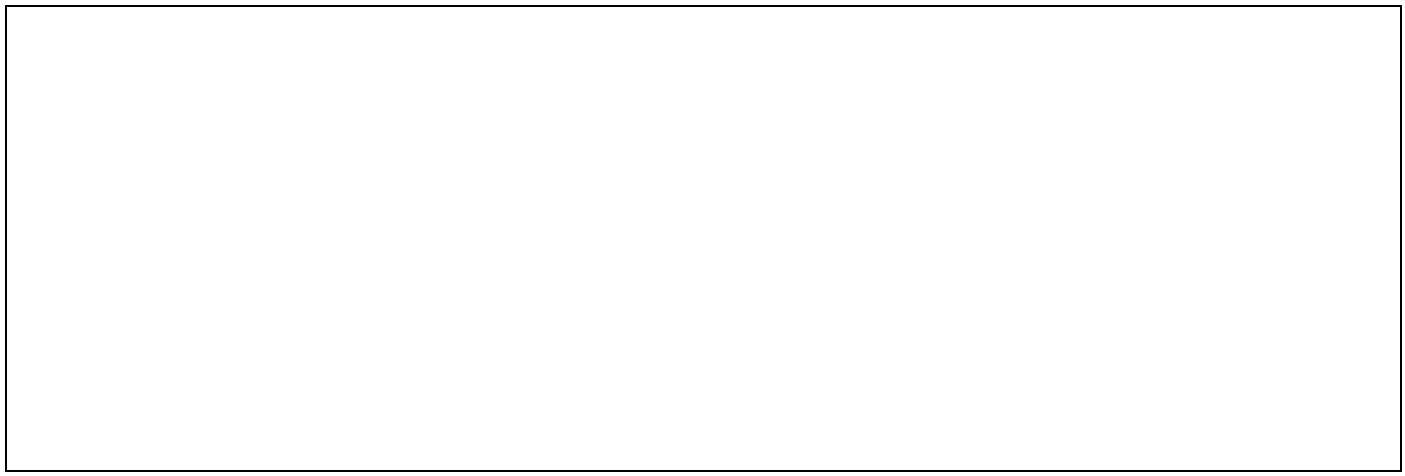
A. 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.